



NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU  
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NGÀY 08/4/2025

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2025

**TỜ TRÌNH**

*Về việc phân phối lợi nhuận năm 2024,  
kế hoạch lợi nhuận và phân phối lợi nhuận năm 2025*

**1 Căn cứ.**

- Điểm m Khoản 3 Điều 67 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 quy định về việc Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận;
- Khoản 1 Điều 29 Điều lệ Ngân hàng TMCP Á Châu quy định về việc Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận;
- Điều 148 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 quy định về việc phân phối lợi nhuận và các quỹ;
- Điều 23 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 quy định chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng;
- Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG (Việt Nam).

**2 Vấn đề.**

Tuân thủ quy định về phân phối lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của tổ chức tín dụng theo các quy định hiện hành liên quan.

**3 Kiến nghị.**

Hội đồng quản trị kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024, kế hoạch lợi nhuận và phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

**3.1 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024.**

STT	Nội dung	Số tiền (VND)
1	Lợi nhuận trước thuế của Tập đoàn ACB năm 2024	21.005.870.964.347
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.216.103.263.510
3	Lợi nhuận sau thuế (1-2)	16.789.767.700.837
3a	Trong đó: Lợi nhuận sau thuế (ACB)	16.085.198.040.176
4	Trích lập các quỹ, trong đó:	3.332.133.327.144
4a	Quỹ DTBSVDL của ACB (3a x 10%)	1.608.519.804.018
4b	Quỹ dự phòng tài chính của ACB (3a x 10%)	1.608.519.804.018
4c	Quỹ của các công ty con	15.093.719.108
4d	Quỹ khen thưởng phúc lợi của ACB	100.000.000.000
5	Lợi nhuận 2024 sau khi trích lập các quỹ (3-4)	13.457.634.373.693
6	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa chia	10.176.117.898.366
7	Lợi nhuận có thể sử dụng chia cổ tức năm 2024 (5+6)	23.633.752.272.059

STT	Nội dung	Số tiền (VND)
8	Vốn điều lệ ACB	44.666.579.120.000
9	Số lượng cổ phiếu đã phát hành	4.466.657.912
10	Số lượng cổ phiếu được chia cổ tức năm 2024	4.466.657.912
11	Chia cổ tức năm 2024 (25%: cổ phiếu 15%, tiền mặt 10%)	11.166.644.782.000
12	Lợi nhuận còn lại (7-11)	12.467.107.490.059

### 3.2 Kế hoạch lợi nhuận và phân phối lợi nhuận năm 2025.

STT	Nội dung	Số tiền (VND)
1	Lợi nhuận trước thuế của tập đoàn ACB năm 2025	23.000.000.000.000
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.600.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế (1-2)	18.400.000.000.000
3a	Trong đó: Lợi nhuận sau thuế (ACB)	17.149.600.000.000
4	Trích lập các quỹ, trong đó:	3.780.000.000.000
	Quỹ khen thưởng phúc lợi của ACB	100.000.000.000
5	Lợi nhuận 2025 sau khi trích lập các quỹ (3-4)	14.620.000.000.000
6	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa chia	12.467.107.490.059
7	Lợi nhuận có thể sử dụng chia cổ tức năm 2025 (5+6)	27.087.107.490.059
8	Vốn điều lệ ACB	44.666.579.120.000
9	Số lượng cổ phiếu đã phát hành	4.466.657.912
10	Số lượng cổ phiếu phát hành thêm do chia cổ tức 2024 (15%)	669.998.687
11	Số lượng cổ phiếu được chia cổ tức năm 2025 (9+10)	5.136.656.599
12	Chia cổ tức năm 2025 (25%: cổ phiếu 15%, tiền mặt 10%)	12.841.641.499.000
13	Lợi nhuận còn lại (7-12)	14.245.465.991.059

### 3.3 Ủy quyền.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm thực hiện việc chia cổ tức và tổ chức thực hiện việc chia cổ tức theo quy định của pháp luật.

Kính trình. 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ   
CHỦ TỊCH



Trần Hùng Huy